

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MASAN MEATLIFE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE**

Tên tiếng Anh: **MASAN MEATLIFE CORPORATION**

Mã cổ phiếu: **MML**

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 6256 3862

Fax: 028 3827 4115

Website: <https://masanmeatlife.com.vn/>

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Đỗ Thị Thu Nga

Địa chỉ: Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại (cơ quan): 028 6256 3862

Fax: 028 3827 4115

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☒ Bất thường ☐ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: **Công bố thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 (Bản CBTT).**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 05/04/2021 tại đường dẫn: https://www.masanmeatlife.com.vn/quan-he-co-dong/thong-bao-cong-ty/tat-ca?lang_ui=vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin

GIÁM ĐỐC PHÁP CHẾ



Đỗ Thị Thu Nga

Phụ lục III / Appendix III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN / CURRICULUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính / Issued together with Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of the Ministry of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2021

Ho Chi Minh City, 01 April 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN / CURRICULUM VITAE

(Bản CBTT)

Kính gửi / To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- The Hanoi Stock Exchange.

1. Họ và tên / Full name: **DANNY LE**
2. Giới tính / Gender: Nam
3. Ngày tháng năm sinh / Date of birth: 1984
4. Nơi sinh / Place of birth: Việt Nam
5. CMND/CCCD/Hộ chiếu số / ID Card/Passport No.:
Ngày cấp / Date of issue:
Nơi cấp / Place of issue:
6. Quốc tịch / Nationality: Mỹ
7. Dân tộc / Ethnic:
8. Địa chỉ thường trú / Permanent address:
9. Số điện thoại / Telephone number: (028) 6256 3862
10. Địa chỉ email / Email:
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organization's name is subject of the information disclosure: Công ty Cổ phần Masan MEATLife

12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / *Current position in the organization which is subject of the information disclosure*: Chủ tịch Hội đồng Quản trị
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / *Current positions in other organizations*: (liệt kê bên dưới nếu có / *listed below if any*)

Chức vụ	Tên công ty, tổ chức
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Công ty Cổ phần Masan MEATLife
Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan
Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials
Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
Thành viên HĐQT	Công ty TNHH MasanConsumerHoldings
Thành viên HĐQT	Công ty TNHH Masan Brewery
Thành viên HĐQT	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo
Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Masan Blue
Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Blue Tek Việt Nam
Thành viên HĐQT	Công ty TNHH The Sherpa
Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần The CrownX

14. Số cổ phần nắm giữ tại Công ty Cổ phần Masan MEATLife: **0** cổ phần, chiếm **0%** vốn điều lệ, trong đó: / *Number of Masan MEATLife Corporation's shares holding: 0 share, accounting for 0% of the charter capital, in which:*
- Đại diện sở hữu: **0** cổ phần / *Authorized ownership: 0 share*
 - Cá nhân sở hữu: **0** cổ phần / *Personal ownership: 0 share*
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có) / *Other holding commitments (if any)*: Không có
16. Danh sách người có liên quan của người khai¹ / *List of the declarant's related persons*:

¹ Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 / *Related persons are stipulated in clause 46, Article 4 of the Law on Securities dated 26 November 2019.*

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	MML	Danny Le		Chủ tịch HĐQT							0	0%	25/12/2017			
2	MML	Thuy Bich Bui			Mẹ						0	0				
3	MML	Thai Bao			Cha						0	0				
4	MML	Nguyễn Thành Lập			Cha vợ						0	0				
5	MML	Nguyễn Cửu Thị Kim Chi			Mẹ vợ						0	0				
6	MML	Nguyễn Thị Mỹ Anh			Vợ						1.500.000	0,46%				
7	MML	Anthony Le			Em						0	0				

² CMND/CCCD/Hộ chiếu đối với cá nhân hoặc Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/tài liệu tương đương khác đối với tổ chức / ID Card/Passport for individuals or Decision of Establishment/Enterprise Registration Certificate/other equivalent documents for organizations.

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
8	MML	Le Thái Tùng Mason			Con						0	0				
9	MML	Le Thành			Con						0	0				
10	MML	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan			Tổng Giám đốc	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0303576603	18/11/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	257.248.169	78,74%				
11	MML	Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials			Chủ tịch HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0309966889	27/04/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				
12	MML	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan			Chủ tịch HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0302017440	31/05/2000	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Tầng 12, Tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ	0	0				

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
									Chí Minh	Chí Minh, Việt Nam						
13	MML	Công ty TNHH MasanConsumerHoldings			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0309269038	06/08/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				
14	MML	Công ty TNHH Masan Brewery			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0309268926	06/08/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				
15	MML	Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	4600864513	05/07/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên	Xóm 2, Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	0	0				
16	MML	Công ty Cổ phần Masan Blue			Chủ tịch HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0315864557	23/08/2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				
17	MML	Công ty Cổ phần Blue Tek Việt Nam			Chủ tịch HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký	0316225810	30/03/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Lầu 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn,	0	0				

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
						ký doanh nghiep			tư Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam						
18	MML	Công ty TNHH The Sherpa			Thành viên HĐTV	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiep	0316328421	12/06/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				
19	MML	Công ty Cổ phần The CrownX			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiep	0316333118	16/06/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interests with public company, public fund (if any)*: Không có
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interests in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / *Sign and write full name*)



DANNY LE

Phụ lục III / Appendix III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN / CURRICULUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính / Issued together with Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of the Ministry of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2021

Ho Chi Minh City, 01 April 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN / CURRICULUM VITAE

(Bản CBTT)

Kính gửi / To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- The Hanoi Stock Exchange.

1. Họ và tên / Full name: **PHẠM TRUNG LÂM**
2. Giới tính / Gender: Nam
3. Ngày tháng năm sinh / Date of birth: 1973
4. Nơi sinh / Place of birth: Tiền Giang
5. CMND/CCCD/Hộ chiếu số / ID Card/Passport No.:
Ngày cấp / Date of issue:
Nơi cấp / Place of issue:
6. Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
7. Dân tộc / Ethnic: Kinh
8. Địa chỉ thường trú / Permanent address:
9. Số điện thoại / Telephone number: (028) 6256 3862
10. Địa chỉ email / Email:
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organization's name is subject of the information disclosure: Công ty Cổ phần Masan MEATLife

12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / *Current position in the organization which is subject of the information disclosure*: Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / *Current positions in other organizations*: (liệt kê bên dưới nếu có / *listed below if any*)

Chức vụ	Tên công ty, tổ chức
Chủ tịch Hội đồng Thành viên	Công ty TNHH MNS Meat
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MNS Farm Nghệ An
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MNS Meat Hà Nam
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn
Chủ tịch Hội đồng Thành viên	Công ty TNHH MNS Feed
Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MTV Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế Bình Định
Thành viên Hội đồng Quản trị	Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản
Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Việt – Pháp Sản xuất Thức ăn Gia súc
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MTV Proconco Cần Thơ
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MTV Con cò Bình Định
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Proconco Hưng Yên
Thành viên Hội đồng Quản trị	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MNS Feed Tiền Giang
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MNS Feed Vĩnh Long
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MNS Feed Nghệ An
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MNS Feed Hậu Giang
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MNS Feed Thái Nguyên
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Công ty Cổ phần 3F Việt

14. Số cổ phần nắm giữ tại Công ty Cổ phần Masan MEATLife: **2.201.020** cổ phần, chiếm **0,67%** vốn điều lệ, trong đó:
- Đại diện sở hữu: **0** cổ phần
 - Cá nhân sở hữu: **2.201.020** cổ phần
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có) / *Other holding commitments (if any)*: Không có
16. Danh sách người có liên quan của người khai¹ / *List of the declarant's related persons*:

¹ Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 / *Related persons are stipulated in clause 46, Article 4 of the Law on Securities dated 26 November 2019.*

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	MML	Phạm Trung Lâm		Tổng Giám đốc, thành viên HĐQT							2.201.020	0,67%	30/03/2016			
2	MML	Trần Thị Kim Loan			Mẹ						0	0				
3	MML	Lương Tuyết Nga			Vợ						0	0				
4	MML	Phạm Hùng Việt			Con						0	0				
5	MML	Phạm Hùng Anh			Con						0	0				
6	MML	Phạm Bích Chi			Chị						0	0				
7	MML	Phạm Trung Phong			Anh						0	0				
8	MML	Phạm Bích Sơn			Chị						0	0				
9	MML	Phạm Bích Lan			Em						0	0				
10	MML	Công ty TNHH MNS Meat			Chủ tịch HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	3603383090	06/06/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư	(Trong khuôn viên của Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc	0	0				

² CMND/CCCD/Hộ chiếu đối với cá nhân hoặc Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/tài liệu tương đương khác đối với tổ chức / ID Card/Passport for individuals or Decision of Establishment/Enterprise Registration Certificate/other equivalent documents for organizations.

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
									Tỉnh Đồng Nai	tế) Lô A4, Đường số 4, Khu Công nghiệp Sông Mây, Xã Bắc Sơn, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam						
11	MML	Công ty TNHH MNS Farm Nghệ An			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	2901852878	09/06/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nghệ An	Xóm Cồn Sơn, Xã Hạ Sơn, Huyện Quý Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	0	0				
12	MML	Công ty TNHH MNS Meat Hà Nam			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0700793788	14/08/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam	Lô CN-02, Khu Công nghiệp Đồng Văn IV, Xã Đại Cương, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	0	0				
13	MML	Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0315583531	26/03/2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Long An	Lô 2, Đường Tân Đức, Khu Công nghiệp Tân Đức, Xã Hựu Thạnh, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An, Việt Nam	0	0				
14	MML	Công ty TNHH MNS Feed			Chủ tịch HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	3603447499	07/03/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	(Trong khuôn viên của Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế) Lô A4, Đường số 4, Khu Công nghiệp Sông Mây, Xã Bắc Sơn, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	0	0				

Stt No.	Mã CK <i>Securities code</i>	Họ tên <i>Full name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading accounts (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ <i>Relationship with the company/internal person</i>	Loại giấy tờ xác thực ² <i>Type of identity documents</i>	Số <i>No.</i>	Ngày cấp <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Head office address/Contact address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares holding at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Ratio of shares holding at the end of the period</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ <i>Time the person became related person/internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ <i>Time the person terminated related person/internal person</i>	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) <i>Reasons (when arising changes in item 13 and 14)</i>	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) <i>Notes (having no identity document and other notes)</i>
15	MML	Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế			Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	3600618918	17/12/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Lô A4, Đường số 4, Khu Công nghiệp Sông Mây, Xã Bắc Sơn, Huyện Tráng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	0	0				
16	MML	Công ty TNHH MTV Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế Bình Định			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	4101354940	24/04/2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định	Lô B4.06, Khu Công nghiệp Nhơn Hội (Khu A), Khu Kinh tế Nhơn Hội, Xã Nhơn Hội, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	0	0				
17	MML	Công ty Cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0300105356	11/10/2006	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	420 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				
18	MML	Công ty Cổ phần Việt – Pháp Sản xuất Thực ăn Gia súc			Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	3600234534	01/02/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Đường số 9, Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	0	0				
19	MML	Công ty TNHH MTV Proconco Cần Thơ			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	1801099881	16/12/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ	Lô đất số 13-14, Khu Công nghiệp Trà Nóc 1, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	0	0				
20	MML	Công ty TNHH MTV Con			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	4101344967	19/04/2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Lô A 2-5 và Lô A 2-6, Khu Công nghiệp Nhơn Hòa,	0	0				

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
		cò Bình Định							Tỉnh Bình Định	Xã Nhơn Thọ, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam						
21	MML	Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Proconco Hưng Yên			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0900704778	05/08/2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên	Thôn Yên Phú, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	0	0				
22	MML	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	3602229025	09/02/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Số 197, Đường Hà Huy Giáp, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	0	0				
23	MML	Công ty TNHH MNS Feed Tiền Giang			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	1201440676	22/04/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tiền Giang	Lô 22, 23B Khu Công nghiệp Long Giang, Xã Tân Lập 1, Huyện Tân Phước, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam	0	0				
24	MML	Công ty TNHH MNS Feed Vĩnh Long			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	1500467764	17/04/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Long	Khu IV Tuyển Công nghiệp Cổ Chiến, Ấp Sơn Đông, Xã Thanh Đức, Huyện Long Hô, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam	0	0				
25	MML	Công ty TNHH MNS Feed Nghệ An			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	2901781923	03/03/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nghệ An	Khu C, Khu Công nghiệp Nam Cẩm, Khu Kinh tế Đông Nam Nghệ An, Xã Nghị Xá, Huyện	0	0				

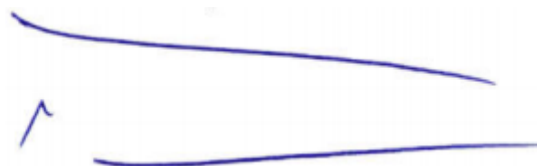
Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
										Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam						
26	MML	Công ty TNHH MNS Feed Hậu Giang			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	6300260930	03/04/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hậu Giang	Khu Công nghiệp Tân Phú Thạnh – Giai đoạn 1, Xã Tân Phú Thạnh, Huyện Châu Thành A, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	0	0				
27	MML	Công ty TNHH MNS Feed Thái Nguyên			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	4601074324	27/04/2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên	Lô B5-B6, Khu Công nghiệp Trung Thành, Xã Trung Thành, Thị xã Phò Yên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	0	0				
28	MML	Công ty Cổ phần 3F Việt			Phó Chủ tịch HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0312885397	08/08/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Số 68 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interests with public company, public fund (if any)*: Không có
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interests in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Sign and write full name)

A handwritten signature in blue ink, consisting of a long horizontal stroke with a small upward hook at the end, and a shorter horizontal stroke below it.

PHẠM TRUNG LÂM

Phụ lục III / Appendix III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN / CURRICULUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính / Issued together with Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of the Ministry of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2021

Ho Chi Minh City, 01 April 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN / CURRICULUM VITAE

(Bản CBTT)

Kính gửi / To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- The Hanoi Stock Exchange.

1. Họ và tên / Full name: **TRẦN PHƯƠNG BẮC**
2. Giới tính / Gender: Nam
3. Ngày tháng năm sinh / Date of birth: 1974
4. Nơi sinh / Place of birth: Trà Vinh
5. CMND/CCCD/Hộ chiếu số / ID Card/Passport No.:
Ngày cấp / Date of issue:
Nơi cấp / Place of issue:
6. Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
7. Dân tộc / Ethnic: Kinh
8. Địa chỉ thường trú / Permanent address:
9. Số điện thoại / Telephone number: (028) 6256 3862
10. Địa chỉ email / Email:
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organization's name is subject of the information disclosure: Công ty Cổ phần Masan MEATLife

12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / *Current position in the organization which is subject of the information disclosure*: Thành viên Hội đồng Quản trị
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / *Current positions in other organizations*: (liệt kê bên dưới nếu có / *listed below if any*)

Chức vụ	Tên công ty, tổ chức
Thành viên Hội đồng Quản trị	Công ty Cổ phần Masan MEATLife
Công ty do ông Trần Phương Bắc sở hữu 100%	Công ty Luật TNHH MTV Tư vấn Đầu tư và Chứng khoán
Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh
Giám đốc	Công ty TNHH MNS Meat
Giám đốc	Masan Consumer (Thailand) Limited
Thành viên HĐQT	Công ty TNHH MNS Feed
Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MNS Farm
Tổng Giám đốc	Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn
Chủ tịch Công ty	Công ty TNHH MNS Meat Processing
Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Masan Blue
Thành viên HĐQT	Công ty TNHH The Sherpa
Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Phát triển Thương mại và Dịch vụ VCM
Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp VinCommerce
Người được UQ CBTT, Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan

14. Số cổ phần nắm giữ tại Công ty Cổ phần Masan MEATLife: **900** cổ phần, chiếm **0,00027%** vốn điều lệ, trong đó: / *Number of Masan MEATLife Corporation's shares holding: 900 shares, accounting for 0.00027% of the charter capital, in which:*
- Đại diện sở hữu: **0** cổ phần / *Authorized ownership: 0 share*
 - Cá nhân sở hữu: **900** cổ phần / *Personal ownership: 900 shares*
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có) / *Other holding commitments (if any)*: Không có
16. Danh sách người có liên quan của người khai¹ / *List of the declarant's related persons*:

¹ Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 / *Related persons are stipulated in clause 46, Article 4 of the Law on Securities dated 26 November 2019.*

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	MML	Trần Phương Bắc		Thành viên HĐQT							900	0,00027%	16/04/2018			
2	MML	Nguyễn Thị Mai Tuyền			Mẹ						0	0				
3	MML	Nguyễn Duy Nhà			Bố vợ						0	0				
4	MML	Nguyễn Thị Nhài			Mẹ vợ						0	0				
5	MML	Trần Phương Nam			Anh						0	0				

² CMND/CCCD/Hộ chiếu đối với cá nhân hoặc Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/tài liệu tương đương khác đối với tổ chức / ID Card/Passport for individuals or Decision of Establishment/Enterprise Registration Certificate/other equivalent documents for organizations.

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
6	MML	Trần Thị Hoàng Dung			Em						0	0				
7	MML	Nguyễn Thị Thanh Nhân			Vợ						0	0				
8	MML	Phạm Nhật Minh			Con						0	0				
9	MML	Trần Nhật Minh			Con						0	0				
10	MML	Vũ Nguyễn Thu Thảo			Chị dâu						0	0				
11	MML	Công ty Luật TNHH MTV Tư vấn Đầu tư và Chứng khoán			Công ty do ông Trần Phương Bắc sở hữu 100%	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động	41.02.1083/TP/ĐKHĐ	16/06/2009	Sở Tư pháp Thành phố Hồ	Số 73, Đường số 6, Khu phố 2, Phường Phú Hữu, Quận 9, Thành phố Hồ	0	0				

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
									Chí Minh	Chí Minh, Việt Nam						
12	MML	Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	5700379618	01/09/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 3A, Khu 4, Phổ Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	0	0				
13	MML	Công ty TNHH MNS Meat			Giám đốc	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	3603383090	06/06/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	(Trong khuôn viên của Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế) Lô A4, Đường số 4, Khu Công nghiệp Sông Mây, Xã Bắc Sơn, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	0	0				
14	MML	Masan Consumer (Thailand) Limited			Giám đốc	Giấy chứng thành lập	0105559105553	08/07/2016	Thái Lan	Lầu 4, Số 83, Amnuay Songkhram Road, Tanon Nakornchaisri Sub-District, Dusit District, Bangkok, Thailand	0	0				
15	MML	Công ty TNHH MNS Feed			Thành viên HĐTV	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	3603447499	07/03/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	(Trong khuôn viên của Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế) Lô A4, Đường	0	0				

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
										số 4, Khu Công nghiệp Sông Mây, Xã Bắc Sơn, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam						
16	MML	Công ty Cổ phân Thực phẩm Cholimex			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0304475742	19/07/2006	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Lô C40-43/1, C51-55/II Đường số 7, Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				
17	MML	Công ty TNHH MNS Farm			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0314805164	26/12/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghe, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				
18	MML	Công ty TNHH MEATDeli Sài Gòn			Tổng Giám đốc	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0315583531	26/03/2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Long An	Lô 2, Đường Tân Đức, Khu Công nghiệp Tân Đức, Xã Hựu Thạnh, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An, Việt Nam	0	0				
19	MML	Công ty TNHH MNS			Chủ tịch Công ty	Giấy chứng nhận đăng	0314547548	01/08/2017	Sở Kế hoạch và Đầu	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn,	0	0				

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
		Meat Processing				ký doanh nghề nghiệp			tư Thành phố Hồ Chí Minh	Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam						
20	MML	Công ty Cổ phần Masan Blue			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghề nghiệp	0315864557	23/08/2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				
21	MML	Công ty TNHH The Sherpa			Thành viên HĐTV	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghề nghiệp	0316328421	12/06/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				
22	MML	Công ty Cổ phần Phát triển Thương mại và Dịch vụ VCM			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghề nghiệp	0108854818	05/08/2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 3, Tower 1, Khu Đô thị Times City, 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0				
23	MML	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp VinCommerce			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghề nghiệp	0104918404	20/09/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ	Tầng 5, Mplaza SaiGon, Số 39 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ	0	0				

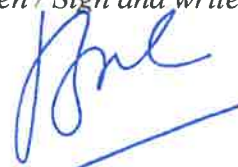
Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
									Chí Minh	Chí Minh, Việt Nam						
24	MML	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan			Người được UQ CBTT, Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0303576603	18/11/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghe, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	257.248.169	78,74%				

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interests with public company, public fund (if any)*: Không có
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interests in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / *Sign and write full name*)



TRẦN PHƯƠNG BẮC

Phụ lục III / Appendix III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN / CURRICULUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính / Issued together with Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of the Ministry of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2021

Ho Chi Minh City, 01 April 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN / CURRICULUM VITAE

(Bản CBTT)

Kính gửi / To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- The Hanoi Stock Exchange.

1. Họ và tên / Full name: **HUỲNH VIỆT THẮNG**
2. Giới tính / Gender: Nam
3. Ngày tháng năm sinh / Date of birth: 1973
4. Nơi sinh / Place of birth: Quảng Nam
5. CMND/CCCD/Hộ chiếu số / ID Card/Passport No.:
Ngày cấp / Date of issue:
Nơi cấp / Place of issue:
6. Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
7. Dân tộc / Ethnic: Kinh
8. Địa chỉ thường trú / Permanent address:
9. Số điện thoại / Telephone number: (028) 6256 3862
10. Địa chỉ email / Email:
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Organization's name is subject of the information disclosure: Công ty Cổ phần Masan MEATLife

12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / *Current position in the organization which is subject of the information disclosure*: Thành viên Hội đồng Quản trị
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / *Current positions in other organizations*: (liệt kê bên dưới nếu có / *listed below if any*)

Chức vụ	Tên công ty, tổ chức
Thành viên Hội đồng Quản trị	Công ty Cổ phần Masan MEATLife
Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh
Giám đốc Tài chính	Công ty TNHH MasanConsumerHoldings
Giám đốc Tài chính	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
Giám đốc Tài chính	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Khôngpha
Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Bột giặt NET

14. Số cổ phần nắm giữ tại Công ty Cổ phần Masan MEATLife: **0** cổ phần, chiếm **0%** vốn điều lệ, trong đó: / *Number of Masan MEATLife Corporation's shares holding: 0 share, accounting for 0% of the charter capital, in which:*
- Đại diện sở hữu: **0** cổ phần / *Authorized ownership: 0 share*
 - Cá nhân sở hữu: **0** cổ phần / *Personal ownership: 0 share*
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có) / *Other holding commitments (if any)*: Không có
16. Danh sách người có liên quan của người khai¹ / *List of the declarant's related persons*:

¹ Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 / *Related persons are stipulated in clause 46, Article 4 of the Law on Securities dated 26 November 2019.*

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	MML	Huỳnh Việt Thắng		Thành viên HĐQT							0	0%				
2	MML	Huỳnh Nhận			Cha						0	0				
3	MML	Nguyễn Thị Tích			Mẹ						0	0				
4	MML	Thái Yến Nhung			Vợ						0	0				
5	MML	Huỳnh Yến Nhi			Con						0	0				
6	MML	Huỳnh Chí Khang			Con						0	0				
7	MML	Huỳnh Thị Trà My			Chị						0	0				
8	MML	Huỳnh Thị Quỳnh Mai			Em						0	0				
9	MML	Nguyễn Xuân Đào			Anh rể						0	0				
10	MML	Bùi Văn Thịnh			Em rể						0	0				
11	MML	Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	5700379618	01/09/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh	Tổ 3A, Khu 4, Phổ Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	0	0				
12	MML	Công ty TNHH MasanConsumerHoldings			Giám đốc Tài chính	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0309269038	06/08/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ	Phòng 802, Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1,	0	0				

² CMND/CCCD/Hộ chiếu đối với cá nhân hoặc Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/tài liệu tương đương khác đối với tổ chức / ID Card/Passport for individuals or Decision of Establishment/Enterprise Registration Certificate/other equivalent documents for organizations.

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
									Chí Minh	Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam						
13	MML	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan			Giám đốc Tài chính	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	0302017440	31/05/2000	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Tầng 12, Tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0				
14	MML	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Krôngpha			Giám đốc Tài chính	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	4500107830	08/08/2006	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Ninh Thuận	Km 37, Quốc lộ 27, Thị trấn Tân Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	0	0				
15	MML	Công ty Cổ phần Bột giặt NET			Thành viên HĐQT	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	3600642822	01/07/2003	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Đường D4, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Bình Sơn, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	0	0				

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interests with public company, public fund (if any)*: Không có
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interests in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Sign and write full name)



HUỖNH VIỆT THẮNG

Phụ lục III / Appendix III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN / CURRICULUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính / Issued together with Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of the Ministry of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2021

Ho Chi Minh City, 01 April 2021

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN / CURRICULUM VITAE

(Bản CBTT)

Kính gửi / To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- The Hanoi Stock Exchange;
- Công ty Cổ phần Masan MEATLife.
- Masan MEATLife Corporation.

1. Họ và tên / Full name: **NEAL LEROUX KOK**
2. Giới tính / Gender: Nam / Male
3. Ngày tháng năm sinh / Date of birth: 1986
4. Nơi sinh / Place of birth: Harare
5. Hộ chiếu số / Passport No.:
Ngày cấp / Date of issue: Nơi cấp / Place of issue:
6. Quốc tịch / Nationality: Úc / Australian
7. Dân tộc / Ethnic:
8. Địa chỉ thường trú / Permanent address:
9. Số điện thoại / Telephone number: (028) 6256 3862
10. Địa chỉ email / Email:

11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / *Organization's name is subject of the information disclosure*: Công ty Cổ phần Masan MEATLife / *Masan MEATLife Corporation*
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin / *Current position in the organization which is subject of the information disclosure*: Thành viên Hội đồng Quản trị / *Member of the Board of Directors*
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác / *Current positions in other organizations*: (liệt kê bên dưới nếu có / *listed below if any*)

Tên tổ chức / <i>Organization's name</i>	Chức vụ / <i>Position</i>
KKR Singapore	Giám đốc / <i>Director</i>

14. Số cổ phần nắm giữ tại Công ty Cổ phần Masan MEATLife: **23.161.294** cổ phần, chiếm **7,09%** vốn điều lệ, trong đó / *Number of shares holding at Masan MEATLife Corporation: 23,161,294 shares, accounting for 7.09% of the charter capital, in which:*
- Đại diện VN Consumer Meat II Pte. Ltd. sở hữu: **23.161.294** cổ phần
Representing for VN Consumer Meat II Pte. Ltd.: 23,161,294 shares
 - Cá nhân sở hữu: **0** cổ phần / *Owning personally: 0 share*
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có) / *Other holding commitments (if any)*:
16. Danh sách người có liên quan của người khai¹ / *List of the declarant's related persons*:

¹ Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 / *Related persons are stipulated in clause 46, Article 4 of the Law on Securities dated 26 November 2019.*

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	MML	Neal Leroux Kok		Thành viên HĐQT của MML Member of the Board of Directors of MML						KKR Singapore, 8 Marina View, #33- 04, Singapore 018960	0	0%	20/04/2019			
2	MML	VN Consumer Meat II Pte. Ltd.	068FCB0982		Người đại diện theo ủy quyền Authorized representative	Mã số giao dịch chứng khoán Securities trading code	CB0982	07/04/2017	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Vietnam Securities Depository	10 Changi Business Park Central 2 #05- 01 Hansapoint(at)CBP Singapore 486030	23.161.294	7,09%	20/04/2019			
3	MML	KKR Singapore			Giám đốc Director	Giấy chứng nhận thành lập Incorporation certificate	200903221E		Singapore	8 Marina View, Asia Square Tower 1, #33-04, Singapore 018960	0	0%				
4	MML	Ettiene Leroux Kok			Cha Father						0	0%				
5	MML	Caroline Milner			Mẹ Mother						0	0%				

² CMND/CCCD/Hộ chiếu đối với cá nhân hoặc Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/tài liệu tương đương khác đối với tổ chức / ID Card/Passport for individuals or Decision of Establishment/Enterprise Registration Certificate/other equivalent documents for organizations.

Stt No.	Mã CK Securities code	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại giấy tờ xác thực ² Type of identity documents	Số No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares holding at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Ratio of shares holding at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became related person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person terminated related person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes in item 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có giấy tờ xác thực và các ghi chú khác) Notes (having no identity document and other notes)
6	MML	Jessica Kok			Em gái Younger sister						0	0%				

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Related interests with public company, public fund (if any): không có / none*
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) / *Interests in conflict with public company, public fund (if any): không có / none*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật / *I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NG Ờ I KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên / Sign and write full name)



NEAL LEROUX KOK